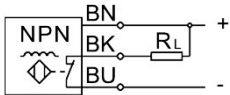


# Cảm biến tiệm cận SIEN-4B-N0-K-L

Số bộ phận: 150364

FESTO



## Bảng dữ liệu

| Đặc tính                             | Giá trị                                                                                      |
|--------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|
| Tuân theo tiêu chuẩn                 | EN 60947-5-2                                                                                 |
| Giấy phép                            | Dấu RCM<br>c UL us - Listed (OL)                                                             |
| Dấu CE (xem tuyên bố về sự phù hợp)  | theo chỉ thị EMC của EU                                                                      |
| Khoảng cách chuyển đổi định mức      | 0.8 mm                                                                                       |
| Khoảng cách chuyển mạch được đảm bảo | 0.64 mm                                                                                      |
| Các hệ số giảm thiểu                 | Nhôm = ,4<br>Thép không gỉ St 18/8 = 0,7<br>Đồng = 0,3<br>Đồng thau = ,4<br>Thép St 37 = 1,0 |
| Nhiệt độ môi trường xung quanh       | -25 °C...70 °C                                                                               |
| Độ chính xác lặp lại                 | 0.04 mm                                                                                      |
| Đầu ra chuyển mạch                   | NPN                                                                                          |
| Chức năng phần tử chuyển mạch        | Cơ cấu mở                                                                                    |
| Tần số chuyển mạch tối đa            | 3000 Hz                                                                                      |
| Tần số chuyển mạch tối đa DC         | 3000 Hz                                                                                      |
| Dòng điện đầu ra tối đa              | 200 mA                                                                                       |
| Sụt áp                               | 2 V                                                                                          |
| Chống chịu ngắn mạch                 | theo chu kỳ                                                                                  |
| Dải điện áp hoạt động DC             | 10 V...30 V                                                                                  |
| Dao động                             | 10 %                                                                                         |
| Dòng điện chạy không tải             | 10 mA                                                                                        |
| Chống phân cực                       | cho tất cả các kết nối điện                                                                  |
| Cổng nối điện                        | 3 lõi<br>Cáp                                                                                 |
| Chiều dài cáp                        | 2.5 m                                                                                        |
| Vật liệu vỏ bọc cáp                  | TPE-U(PUR)                                                                                   |
| Kích thước                           | 4 mm                                                                                         |
| Kiểu gắn                             | mắc kẹt                                                                                      |
| Loại cài đặt                         | khít                                                                                         |
| trọng lượng sản phẩm                 | 48 g                                                                                         |
| Vật liệu vỏ                          | thép hợp kim cao không gỉ                                                                    |

| Đặc tính                            | Giá trị                             |
|-------------------------------------|-------------------------------------|
| Hiển thị trạng thái chuyển mạch     | Đèn LED màu vàng                    |
| Mức độ bảo vệ                       | IP67                                |
| Tuân thủ LABS                       | VDMA24364-B2-L                      |
| Lựa chọn thông tin cảm biến bổ sung | với giới hạn chuyển mạch tiêu chuẩn |
| Đầu ra điện                         | NPN                                 |
| Lựa chọn phiên bản cảm biến         | Tiêu chuẩn                          |